TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ QÚY** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-HNGĐ	*Phú Quý, ngày 03 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 06/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị H - Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện P, tỉnh B.

Hiện trú tại: Thôn M, xã T, huyện P, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Bùi Minh D - Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện P, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị H và Anh Bùi Minh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Võ Thị H và anh Bùi Minh D được ly hôn.

- *Về con chung:* Giao Bùi Võ Du B - sinh ngày 06/9/2014 cho chị Võ Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng; giao Bùi Du M - sinh ngày 26/12/2012 cho anh Bùi Minh D chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Võ Thị H và anh Bùi Minh D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, chăm sóc con chung; không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

- *Về tài sản:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* chị Võ Thị H tự nguyện nộp hết, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0021613 ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh B; hoàn trả lại cho chị Võ Thị H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Bảo Thu

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh B;*
- *VKSND huyện P;*
- *THA huyện P;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã L;*
(Để ghi vào sổ hộ tịch);
- *Lưu VP, HS.*